

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Ngô Kim H**, sinh năm 1964. Địa chỉ: 0, quốc lộ 9, khu vực Thh, quận Ô , thành phố Cần Thơ.

* Bị đơn: Ông **Trần Văn H** và bà **Trần Thị H**. Địa chỉ: Khu vực Bập, phường PhThới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất tổng số gốc và lãi là 196.000.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu triệu đồng). Trong đó, bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền cọc mua đất và lãi suất theo lãi suất Ngân hàng 12%/năm tính từ ngày 23/01/2014 đến ngày nộp đơn khởi kiện 17/01/2022 là 08 năm, mỗi năm 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) bằng tiền lãi 96.000.000 đồng (Chín mươi sáu triệu đồng). Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi tiếp theo. Hai bên thống nhất thời gian và cách trả được giải quyết tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn – ông H, bà H phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng). Trong đó, bà H có đơn xin miễn án phí đề ngày 19/4/2022. Xét bà H tính đến thời điểm nộp đơn xin miễn án phí đã 60 tuổi. Theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009, bà H được xem xét là người cao tuổi. Căn cứ quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, việc đương sự xin miễn nộp tạm ứng án phí với lý do trên là có cơ sở để xem xét, chấp nhận. Riêng ông H không thuộc trường hợp được miễn án phí nên ông H vẫn phải chịu phần án phí ông phải chịu theo quy định. Do đó, ông H phải chịu 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông H cũng tự nguyện chịu và không có ý kiến.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 4.900.000 đồng (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng số 0003195 ngày 12/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ HỒNG LOAN